TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2019/HS-PT
Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phồn
Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Sơn
Bà Lang Thị Duyến

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Bích Liên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 173/2019/ TLPT-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Trọng T. Do có kháng cáo của bị cáo, người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Trọng T, tên gọi khác: không; sinh năm 1979 tại xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn 4, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Th và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Lê Thị N; Con: có 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 20/9/2018, Công an huyện Anh Sơn tỉnh Nghệ An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị cáo với số tiền 750.000 đồng vì thực hiện hành vi đánh nhau. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại có kháng cáo:* + Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm: 1984. Có mặt
Trú tại: Thôn 4, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An
- Bị hại: Cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày: 01/3/2016. Vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn 4, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Văn S: chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1992 (có mặt) và anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984. Có mặt

Cùng cư trú tại: Thôn 4, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Văn Đ và cháu Nguyễn Văn S: ông Nguyễn Văn Minh – Luật sư Văn phòng luật sư Văn Minh thuộc Đoàn luật sư Nghệ An

Địa chỉ: Số 61, Nguyễn Thái Học, khối 9, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Lê Thị N, sinh năm 1981 (Vợ của bị cáo T)

Nơi cư trú: Thôn 4, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người kháng cáo*: Bị cáo Nguyễn Trọng T và bị hại anh Nguyễn Văn Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/9/2018, anh Nguyễn Văn Đ điều khiểu xe máy nhãn hiệu Sirius màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37M1 – 120.02 chở theo con trai của mình là Nguyễn Văn S, sinh năm 2016, ngồi trên xe máy ngay trước vị trí anh Đ ngồi điều khiển và quay người lại ôm anh Đ, còn phía sau xe máy của anh Đ có chở 01 chiếc ghế thờ được làm bằng khung sắt; xuất phát từ nhà anh Đ đi lên nhà chị gái của anh Đ tại Thôn 9, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An. Khi anh Đ điều khiển xe máy di chuyển dọc theo đường Quốc lộ 7A (hướng Thôn 4, xã K đi lên Thôn 9 xã L), đến trước cổng nhà Nguyễn Trọng T (nhà anh Đ và T ở gần nhau, sát đường Quốc lộ 7A) thì T quan sát thấy anh Đ đang điều khiểu xe máy đi qua.

Do đã có mâu thuẫn cá nhân với nhau trong việc tranh chấp đất vườn từ trước nên T đã điều khiển chiếc xe máy, nhãn hiệu Sym Salut, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 37Z3-9071 đuổi theo nhằm tấn công anh Đ để trả thù. Khi T điều khiển xe máy đuổi kịp anh Đ đang điều khiển xe máy, rồi vượt lên phía bên trái theo hướng di chuyển của anh Đ. Khi xe máy của T và xe của anh Đ đang vận hành song song, sát nhau trên đoạn đường Km52 + 700 Quốc lộ 7A thuộc thôn 2, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An thì T đã dùng chân phải của mình đạp mạnh vào phần đầu xe máy của anh Đ và tiếp tục điều khiển xe chạy đi.

Hậu quả, xe máy của anh Đ, anh Đ và cháu S bị ngã xuống đường. Anh Đ bị gãy tay trái, còn cháu S bị thương nặng tại vùng phía sau đỉnh đầu phải đưa đi

cấp cứu tại Bệnh viện Nhi Nghệ An, sau đó được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức ở Hà Nội.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Trọng T đã khai nhận do có mâu thuẫn cá nhân với anh Đ trước đó. Nên sau khi quan sát thấy anh Đ điều khiển xe máy đi qua cổng nhà T tại Thôn 4, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An thì T liền lấy xe máy của mình điều khiển đuổi theo để tấn công anh Đ. Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng T đã thừa nhận hành vi dùng chân đạp ngã xe máy khi anh Đ đang điều khiển di chuyển trên quốc lộ 7A tại đoạn đường thuộc Thôn 2, xã K, huyện A dẫn đến gây thương tích đối với anh Đ và cháu Nguyễn Văn S. Tuy nhiên, T không thừa nhận việc trước thời điểm gây án T nhìn thấy cháu S ngồi trên xe máy do anh Đ điều khiển mà chỉ thừa nhận nhìn thấy trên xe máy anh Đ lúc đó chỉ có anh Đ chở chiếc ghế thờ được làm bằng khung sắt buộc vào yên xe phía sau. Bị cáo còn khai nhận, ý thức của bản thân cố ý đạp ngã xe anh Đ nhằm gây thương tích cho anh Đ để trả thù cá nhân và T ý thức phải gây thương tích cho anh Đ thì cơ quan công an mới xuống tận nơi để giải quyết dứt điểm vụ việc mâu thuẫn trước đó giữa T và Đ.

Kết luận giám định tỷ lệ thương tích số 299/TTPY ngày 01/10/2018 kết luận: Tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Đ do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

Kết luận giám định tỷ lệ thương tích số 309/TTPY ngày 09/10/2018 kết luận: Tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Văn S do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 25%.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Văn Đ và người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn S yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng T bồi thường tổng số tiền là 189.477.000 đồng. Sau khi xảy ra sự việc, Nguyễn Trọng T đã hỗ trợ gia đình anh Nguyễn Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng. Nay yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng T tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 179.477.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Về dân sự: Áp dụng điều 274, điều 584, điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Trọng T có nghĩa vụ:

Bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền là: 17.981.000 đồng.

Bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho cháu Nguyễn Văn S số tiền là: 44.959.431 đồng.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm thi hành án, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/4/2019, bị cáo Nguyễn Trọng T làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" là quá nặng và quyết định bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 55 triệu đồng là quá lớn. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử theo thủ tục phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo và giảm nhẹ số tiền bồi thường.

Ngày 23/4/2019, bị hại là anh Nguyễn Văn Đ kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá nhẹ so với hành vi của bị cáo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm chỉ buộc bị cáo bồi thường cho gia đình anh số tiền hơn 60 triệu đồng là chưa phù hợp, chưa thỏa mãn với những tổn thất mà gia đình anh đã phải chịu. Đề nghị Tòa án xem xét vụ án theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng T và bị hại anh Nguyễn Văn Đ thống nhất thỏa thuận về bồi thường dân sự. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo. Bị hại thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị không tăng hình phạt đối với bị cáo mà giữ nguyên hình phạt nhưng không cho hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Văn Đ, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo nhưng không cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử: không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T, giữ nguyên hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo. Về dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: bị cáo bồi thường thêm cho gia đình bị hại anh Nguyễn Văn Đ 38.000.000 đồng, trong đó bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng, nay bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 28.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T và bị hại anh Nguyễn Văn Đ được làm trong hạn luật định, chủ thế kháng cáo hợp lệ nên có cơ sở để xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận định, đánh giá tại bản án sơ thẩm. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Do có mâu thuẫn từ trước giữa gia đình bị cáo và gia đình anh Nguyễn Văn Đ nên vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/9/2018, khi phát hiện anh Nguyễn Văn Đ đang điều khiểu xe máy di chuyển dọc theo đường Quốc lộ 7A (hướng Thôn 4, xã K đi lên Thôn 9 xã L). Trên xe anh Đ lúc này có chở con trai là cháu Nguyễn Văn S ngồi phía trước, khi xe máy của anh Đ đi đến trước cổng nhà bị cáo thì bị cáo đã điều khiển chiếc xe máy, nhãn hiệu Sym Salut, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 37Z3-9071 đuổi theo, khi đuổi kịp xe anh Đ, bị cáo vượt lên phía bên trái, tại thời điểm xe máy của bị cáo và xe máy của anh Đ đang vận hành song song, sát nhau đoạn Km 52 + 700 Quốc lộ 7A thuộc thôn 2, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An thì bị cáo đã dùng chân phải của mình đạp mạnh vào phần đầu xe máy của anh Đ và tiếp tục điều khiển xe máy chạy đi. Hậu quả , xe máy của anh Đ, anh Đ và con trai của anh Đ là cháu Nguyễn Văn S bị ngã giữa đường và bị thương tích. Kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đã xác định tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Đ do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2%; tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Văn S do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 25%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo về tội danh mà chỉ kháng cáo về hình phạt xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Văn Đ thay đổi nội dung kháng cáo về hình phạt, đề nghị giữ nguyên mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo nhưng không cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, giữa bị cáo T, bị hại anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T1 – đại diện hợp pháp của bị hại cháu Nguyễn Văn S thống nhất thỏa thuận: ngoài số tiền bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm, nay bị cáo còn phải bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 38.000.000 đồng, trong đó bị cáo đã bồi thường xong số tiền 10.000.000 đồng, nay

bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình bị hại 28.000.000 đồng. Tòa án chấp nhận nội dung thỏa thuận về bồi thường dân sự của các bên.

[4] Xét nội dung kháng cáo về hình phạt của bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm mục đích giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và duy trì sự ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Việc bị cáo cố ý đi xe máy đuổi theo và dùng chân đạp mạnh vào phần đầu xe máy của anh Đ khi xe của anh Đ đang lưu thông trên đường là hành vi nguy hiểm, có khả năng gây nguy hại đến tính mạng cho những người ngồi trên xe. Tại thời điểm đó, trên xe anh Đ có anh Đ và cháu Nguyễn Văn S, sinh năm 2016 (con trai của anh Đ, khi đó cháu S mới hơn 2 tuổi), dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Văn Đ bị tổn hại sức khỏe 2%, cháu Nguyễn Văn S bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 25%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với trường hợp dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người và gây hại đối với người dưới 16 tuổi (theo quy định tại điểm a, điểm đ khoản 1 điều này). Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Lẽ ra, Tòa án cấp phúc thẩm cần áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, do tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại thay đổi nội dung kháng cáo về hình phạt, không đề nghị xét các tình tiết định khung, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, giữ nguyên hình phạt như quyết định của bản án sơ thẩm, không cho bị cáo được hưởng án treo. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây thương tích cho 2 người, hành vi bị cáo dùng chân đạp vào xe máy đang lưu hành là hành vi cố ý gây thương tích làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người khác; xe máy lại là nguồn nguy hiểm cao độ, hậu quả không thể lường trước được. Về nhân thân, bị cáo từng bị xử phạt về hành vi vi phạm hành chính, do đó không có cơ sở chấp nhận nội dung xin hưởng án treo của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và bảo đảm tính giáo dục phòng ngừa đối với tội phạm.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do nội dung kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận; anh Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí

hình sự phúc thẩm do được chấp nhận một phần nội dung kháng cáo về việc đề nghị giữ nguyên mức hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 356, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T về nội dung xin hưởng án treo;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Văn Đ về việc đề nghị giữ nguyên mức hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 274, điều 584, điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Trọng T có nghĩa vụ:

- Bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền là: 17.981.000 đồng (Mười bảy triệu chín trăm tám mươi mốt đồng).

- Bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho cháu Nguyễn Văn S số tiền là: 44.959.431 đồng (Bốn mươi bốn triệu chín trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi mốt đồng).

Chấp nhận thỏa thuận của bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn S về nội dung: Ngoài 2 khoản tiền bồi thường nói trên, Bị cáo còn phải bồi thường thêm cho gia đình anh Đ, chị T1 số tiền 38.000.000 đồng, trong đó: bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng; nay bị cáo còn phải bồi thường số tiền 28.000.000 đồng.

* Án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Người bị hại anh Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 3.240.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *TAND, VKSND huyện Anh Sơn*
- *Công an huyện Anh Sơn*
- *Chi cục THADS huyện Anh Sơn;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An ;*
- *UBND xã K;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án, Tòa hình sự*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Phồn